

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TRÀ VINH
TỈNH TRÀ VINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 18 - 6 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TRÀ VINH, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sỹ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phương Minh Thành

Bà Thạch Thị Mỹ Kim

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Ngọc Quyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đăng- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/HSST ngày 19 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 31/2021/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Văn H, sinh năm 1975; Nơi cư trú: khóm E, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B sinh năm 1958 (chết năm 2020), vợ Trịnh Thị H, sinh năm 1980 (đã ly hôn), con lớn nhất sinh năm 2002 và nhỏ nhất sinh năm 2004, anh chị em ruột có 04 người (kể cả bị cáo) lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm 1983. Tiền án, tiền sự: không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 12/4/2021 sau đó chuyển sang tạm giam cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Chị Ngô Thị Thúy L, sinh năm 1981 (vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: số J/K P, khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

2/ Chị **Trịnh Thị H**, sinh năm 1980 (có mặt)

Nơi cư trú: khóm E, phường I, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

- Người làm chứng:

1/ Anh **Lê Phước H**, sinh năm 1984 (vắng mặt)

Nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh.

2/ Anh **Đặng Quốc T**, sinh năm 1991 (vắng mặt)

Nơi cư trú: khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

3/ Anh **Trần Hữu N**, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Nơi cư trú: số HG/E Lý Thường K, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài cá nhân và được người đàn ông không rõ lai lịch, địa chỉ hướng dẫn nên bị cáo Đặng Văn H đã 02 (hai) lần tìm mua ma túy loại heroine nhằm mục đích bán lại kiếm lời. Cụ thể như sau:

* Lần 1: Vào khoảng 20 giờ 00 một ngày đầu tháng 4/2021, (bị cáo không nhớ ngày cụ thể, chỉ nhớ cách ngày 12/4/2021 hơn 01 tuần), bị cáo H một mình điều khiển xe mô tô biển số 84D1-161.56 từ phòng trọ đang thuê ở tại nhà trọ không tên của bà Ngô Thị Thúy L. Địa chỉ: số J/K, Trương Văn K, khóm A, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh đến khu vực gần cầu C thuộc huyện C, tỉnh Trà Vinh để tìm gặp người đàn ông khoảng 40 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy loại Heroine với giá 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng). Sau khi mua được ma túy, bị cáo đem về phòng trọ nơi bị cáo thuê ở, chia số ma túy trên thành 28 (hai mươi tám) tép đựng trong các đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu, nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện để kiếm lời.

Trong quá trình điều tra, xác định bị cáo H đã bán ma túy cho nhiều người và đã bán nhiều lần. Trong đó, bị cáo đã bán ma túy cho Lê Phước H2, sinh năm 1984, HKTT: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh khoảng 04 đến 05 lần, mỗi lần từ 01 đến 02 tép ma túy với giá từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng; đã bán ma túy cho Đặng Quốc T, sinh năm 1991, HKTT: số N/F, Nguyễn Thị U, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh khoảng 08 lần, mỗi lần 01 tép với giá từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng; đã bán cho Trần Hữu N, sinh năm 1992, HKTT: số HG/E, Lý Thường K, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh khoảng 02 đến 03 lần, mỗi lần 01 tép với giá từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng. Việc mua bán ma túy được thực hiện tại phòng trọ nơi bị cáo thuê ở, bị cáo trực tiếp nhận tiền và trực tiếp giao cho những người đến mua ma túy. Bị cáo bán được tổng cộng 25 tép ma túy, thu lợi bất chính được 500.000 đồng, có tiền bị cáo tiêu xài cá nhân hết.

* Lần 2: Do chỉ còn lại 03 (ba) tép nên vào khoảng 20 giờ 30 ngày 11/4/2021, bị cáo H tiếp tục tìm đến khu vực gần cầu C thuộc huyện C, tỉnh Trà Vinh tìm người đàn ông đã bán ma túy trước đó cho bị cáo để hỏi mua ma túy loại Heroine với giá 2.000.000 đồng và được người này đồng ý bán. Có được ma túy, bị cáo đem về phòng trọ phân chia thành 28 (hai mươi tám) tép chứa trong đoạn ống nhựa màu trắng hàn kín hai đầu. Sau đó, cất giấu vào một cái hộp nhựa màu xanh trắng

có chữ A.CMexcold VIÊN NANG CỨNG đặt ở sát tường gần cửa sổ phòng trọ nhằm mục đích bán lại cho các con nghiện.

Đến khoảng 05 giờ 00 phút, ngày 12/4/2021 một người đàn ông khoảng 30 tuổi bạn mới quen của bị cáo H (không rõ tên, địa chỉ cụ thể) đến phòng trọ nhờ bị cáo bán giúp 04 (bốn) tép ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá). Đồng thời người này, còn đem sẵn dụng cụ sử dụng ma túy đá và lấy 01 tép ra rủ bị cáo cùng sử dụng. Còn lại 03 tép ma túy đá, bị cáo H đồng ý nhận bán thử trước với giá 100.000 đồng mỗi tép, nếu bán được bị cáo sẽ hưởng lợi 20.000 đồng mỗi tép.

Qua công tác quản lý, giáo dục người nghiện ma túy trên địa bàn thành phố T, Công an thành phố Trà Vinh mời Lê Phước H2, sinh năm 1984, HKTT: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh; Trần Hữu N, sinh năm 1992, HKTT: số HG/E, Lý Thường K, khóm A, phường C, thành phố T, tỉnh Trà Vinh và Đặng Quốc T, sinh năm 1991, HKTT: số AC/F, Nguyễn Thị U, khóm A, phường C, thành phố Trà V, tỉnh Trà Vinh để kiểm tra chất ma túy trong cơ thể và phát hiện Lê Phước H, Đặng Quốc T, Trần Hữu N đều dương tính với Morphine (heroine).

- Đối với Lê Phước H2: H2 thừa nhận đã nhiều lần mua Heroine của bị cáo H trong đó có lần mua 01 (một) hoặc 02 (hai) tép) heroine với giá mỗi tép là 100.000 đồng, có lần H2 đưa đủ tiền và có lần H2 chỉ đưa 80.000 đồng hay 90.000 đồng. Tất cả các lần mua ma túy của bị cáo H đều tại phòng trọ của bị cáo H tại phòng thứ tư nhà trọ không tên của bà Ngô Thị Thúy L, đường Trương Văn K, phường A, thành phố T, tỉnh Trà Vinh. Trong đó H2 chỉ nhớ lần gần nhất là khoảng 07 giờ 30 ngày 12/4/2021, H2 một mình đến phòng trọ của bị cáo hỏi mua 02 (hai) tép ma túy heroine với giá 180.000 đồng. Bị cáo trực tiếp lấy tiền và trực tiếp đưa cho H2 02 tép ma túy, có được ma túy H2 sử dụng hết.

- Đối với Đặng Quốc T: T thừa nhận đã nhiều lần mua ma túy của bị cáo H, mỗi lần T mua 01 (một) tép với giá là 100.000 đồng. Tuy nhiên có lần T chỉ đưa 80.000 đồng hoặc 90.000 đồng. Do đã mua nhiều lần nên T không nhớ chính xác số lần mua bán và thời gian cụ thể. Lần gần nhất, vào khoảng 06 giờ 30 ngày 12/4/2021, T một mình đến gặp bị cáo H và hỏi mua một tép ma túy với giá 100.000 đồng, T chỉ đưa 60.000 đồng và hứa sẽ trả đủ sau. Bị cáo H đồng ý bán và trực tiếp nhận tiền rồi đưa lại cho T 01 (một) tép ma túy thông qua cửa sổ phòng trọ của bị cáo, có được ma túy, T đã sử dụng hết.

- Đối với Trần Hữu N: N khai nhận nhiều lần mua ma túy của bị cáo H, mỗi lần N mua 01 (một) tép với giá là 100.000 đồng. Tuy nhiên có lần N chỉ đưa 80.000 đồng hoặc 90.000 đồng. Tất cả các lần mua ma túy của bị cáo H đều tại phòng trọ nơi bị cáo H thuê ở. Gần mua gần nhất, vào khoảng 17 giờ 00 ngày 11/4/2021, N một mình đến gặp bị cáo và hỏi mua 01 (một) tép heroine với giá 100.000 đồng. N

đưa trực tiếp cho bị cáo 50.000 đồng và 05 tờ vé số, bị cáo đồng ý bán, có được ma túy N sử dụng hết.

Căn cứ vào lời trình bày của các đối tượng sử dụng ma túy, tài liệu chứng cứ đã xác minh, thu thập được. Ngày 12/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Trà Vinh ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi phòng trọ bị cáo H đang thuê ở, lực lượng chức năng phát hiện: 03 (ba) đoạn ống nhựa màu trắng không rõ hình, hàn kín hai đầu, đặt dưới nệm nơi bị cáo ngủ; 01 (một) hộp nhựa màu xanh trắng bên trong hộp nhựa này có chứa 28 (hai mươi tám) đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu nghi là ma túy và một số dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên đã tiến hành tạm giữ người và tài liệu, đồ vật có liên quan.

Tại Bản kết luận giám định số 238/KLGĐ ngày 14 tháng 4 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận:

- Gói 01: Tinh thể rắn chứa trong 03 (ba) đoạn nhựa được niêm phong (ký hiệu M1) gửi giám định đều là Ma túy; loại: Methamphetamine; Tổng khối lượng: 0,1494 gam.

- Gói 02: Tinh bột màu trắng chứa trong 28 (hai mươi tám) đoạn nhựa được niêm phong (ký hiệu M2) gửi giám định đều là Ma túy; loại: Heroin; Tổng khối lượng: 1,5719 gam.

Vật chứng của vụ án:

- 02 (hai) phong bì màu trắng có dán giấy niêm phong ghi lần lượt số 238/M1, 238/M2, bên ngoài có ghi ngày 14/4/2021, chữ ký của Nguyễn Văn Mạnh, chữ ký của Ngô Chí Thơ cùng dấu mộc tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh, bên trong có chứa chất ma túy.

- 01 (một) bình tự chế có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 (một) nõ thủy tinh và 01 (một) ống nhựa màu đen (dạng ống hút) đã qua sử dụng.

- 01 (một) hộp nhựa màu xanh trắng có chữ A.CMexcold VIÊN NANG CÚNG, đã qua sử dụng.

- 01 (một) bật lửa màu xanh có chữ DT-966, đã qua sử dụng.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen, số kiểu CPH1609, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, không kèm sim số.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, model izi 109, IMEI 1: 355314107187508, IMEI 2: 35314108193505, đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng hoạt động của máy, kèm theo sim số 0377541841 và sim số 0968150050.

- 02 (hai) đoạn ống nhựa màu trắng, được hàn kín một đầu.

- 01 (một) giấy chứng minh nhân dân số 334000771, họ tên: ĐẶNG VĂN H, cấp ngày 29/11/2014.

- Tiền Việt Nam 3.000.000 đồng gồm: 06 (sáu) tờ tiền Việt Nam mỗi tờ mệnh giá 500.000 đồng.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS, màu vàng đen, số khung: RLCS5C6K0DY004145, số máy: 5C6K-004166, biển kiểm soát 84D1 - 161.56, đã qua sử dụng.

Đối với hành vi của người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo H do bị cáo khai không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên chưa đủ căn cứ khởi tố, khi nào làm rõ, có đủ căn cứ sẽ khởi tố sau.

Đối với hành vi của các đối tượng mua ma túy của bị cáo H:

- Lê Phước H2 là người mua ma túy của bị cáo Đặng Văn H để sử dụng nhưng hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H2 đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Tuy nhiên, do H2 đang bị áp dụng biện pháp hành chính giáo dục tại xã, phường theo nghị định 111/2013/NĐ-CP. Do đó, Công an thành phố Trà Vinh, tỉnh Trà Vinh chuyển hồ sơ về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của H2 đến Công an xã L, huyện C, tỉnh Trà Vinh để tiếp tục quản lý, giáo dục.

- Đặng Quốc T là người mua ma túy của bị cáo Đặng Văn H để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của T đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do đó, Công an thành phố Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 31/QĐ-XPHC ngày 10/5/2021 với số tiền là 750.000 đồng.

- Trần Hữu N là người mua ma túy của bị cáo Đặng Văn H để sử dụng. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của N đã vi phạm nghị định 167/2013/NĐ-CP, ngày 12/11/2013 của Chính Phủ. Do đó, Công an thành phố Trà Vinh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 10/5/2021 với số tiền là 750.00 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKS-HS ngày 17/5/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố Đặng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng đã nêu. Sau khi phân tích, đánh giá các tình tiết, chứng cứ của vụ án và nhân thân của bị cáo. Vị đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đặng Văn H từ 08 năm đến 09 năm tù. Đồng thời đề nghị xử lý tang vật chứng và buộc bị cáo nộp 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước và nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Trà Vinh, Điều tra viên. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận: Để có tiền tiêu xài mà khỏi phải lao động vất vả. Vào đầu tháng 4 năm 2021 bị cáo hai lần đi đến khu vực gần cầu C thuộc huyện C, tỉnh Trà Vinh mua 4.000.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông không rõ tên địa chỉ, đem về phòng trọ nơi bị cáo thuê ở của bà Ngô Thị Thúy L, ở số J/K, Trương Văn K, khóm A, phường A, thành phố T. Tại đây bị cáo phân số ma túy trên ra thành 56 tép nhỏ đựng trong các đoạn ống nhựa (ống hút) hàn kín hai đầu. Bị cáo bán cho Lê Phước H2 04 lần 06 tép, giá một tép từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng; bán cho Đặng Quốc T 08 lần 08 tép, giá một tép từ 80.000 đồng đến 100.000 đồng; bán cho Trần Hữu N 02 lần 02 tép, giá một tép từ 80.000đ đồng đến 100.000 đồng. Thu lợi bất chính 500.000 đồng.

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Văn H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự. Như Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Xét thấy bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Trà Vinh truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b

khoản 2 điều 251 Bộ luật hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật, không oan, không sai.

[4] Xét tính chất của vụ án thì hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, ma túy là chất gây nghiện rất độc hại, nó không chỉ làm ảnh hưởng đến sức khỏe, khả năng tham gia lao động, học tập, đến sự phát triển bình thường về trí tuệ của người sử dụng. Nguyên nhân dẫn đến vi phạm là do bị cáo ham lợi, chạy theo lợi nhuận bất chấp pháp luật, miễn sao có tiền tiêu xài là được, còn hậu quả xảy ra thế nào bị cáo không màng đến. Do đó, cần xử lý nghiêm đối với bị cáo để nhằm răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo chưa tiền án, tiền sự; đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải. Nghĩ nên xem đây là những tình tiết giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo đề nghị của Viện kiểm sát là có cơ sở.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Thúy L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị H yêu cầu nhận lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu vàng đen, biển kiểm soát 84D1-161.56 do giấy đăng ký mô tô xe máy bà đang thế chấp tại Ngân hàng Thương mại Cổ phần K để vay vốn. Xét yêu cầu của bà Trịnh Thị H là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Riêng số tiền 500.000 đồng bị cáo khai nhận đã thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy mặc dù bị cáo đã tiêu xài hết nhưng nghĩ nên tịch thu sung quỹ Nhà nước theo quy định của pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Viện kiểm sát buộc bị cáo nộp 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước.

[5] Về vật chứng: 02 phong bì màu trắng có dán niêm phong số 238/M1, 238/M2 ghi ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu vàng đen, số khung: RLCS5C6K0DY004145, số máy: 5C6K-004166, biển kiểm soát 84D1-161.56 đã qua sử dụng; tiền Việt Nam 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen, số kiểu CPH1609 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, model izi 109, IMEI 1: 355314107187508, IMEI 2: 35314108193505 đã qua sử dụng, kèm theo sim số 0377541841 và sim số 0968150050; 01 bình tự chế có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 nỏ thủy tinh và 01 ống nhựa màu đen (dạng ống hút) đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh trắng có chữ A.CMexcold VIÊN NANG CỨNG đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh có chữ DT-966 đã qua sử dụng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334000771, họ tên: ĐẶNG VĂN H, cấp ngày 29/11/2014. Nghĩ nên tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm b khoản 2 điều 251; điểm s khoản 1 điều 51; điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn H 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/4/2021.

Đồng thời buộc bị cáo Đặng Văn H nộp 500.000 đồng tiền thu lợi bất chính sung công quỹ Nhà nước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Ngô Thị Thúy L không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 02 phong bì màu trắng có dán niêm phong số 238/M1, 238/M2 ghi ngày 14/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh; 01 bình tự chế có nắp màu đỏ, trên nắp có gắn 01 nổ thủy tinh và 01 ống nhựa màu đen (dạng ống hút) đã qua sử dụng; 01 hộp nhựa màu xanh trắng có chữ A.CMexcold VIÊN NANG CỨNG đã qua sử dụng; 01 bật lửa màu xanh có chữ DT-966 đã qua sử dụng; 02 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín một đầu. Trả lại cho bị cáo tiền Việt Nam 3.000.000 đồng; 01 điện thoại di động màu đen, số kiểu CPH1609 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động màu xanh đen, nhãn hiệu Masstel, model izi 109, IMEI 1: 355314107187508, IMEI 2: 35314108193505 đã qua sử dụng, kèm theo sim số 037754841 và sim số 0968150050; 01 giấy chứng minh nhân dân số 334000771, họ tên: ĐẶNG VĂN H, cấp ngày 29/11/2014.

Trả lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trịnh Thị H 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS màu vàng đen, số khung: RLCS5C6K0DY004145, số máy: 5C6K-004166, biển kiểm soát 84D1-161.56 đã qua sử dụng.

Căn cứ: Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Đặng Văn H nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xử công khai, báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Ngô Thị Thúy L vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND TP.Trà Vinh;
- Chi cục THADS TPTV;
- Sở Tư pháp tỉnh Trà Vinh;
- Nhà tạm giữ CA TP.Trà Vinh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thanh Sỹ